

Số: /KH-UBND

Hòa Điền, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi xã Hòa Điền đến năm 2030

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Tỉnh ủy An Giang thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị;

Thực hiện Công văn số 5159/BYT-CDS ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 538/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh An Giang đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân xã Hòa Điền ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn xã đến năm 2030, cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên) trên địa bàn xã Hòa Điền, bảo đảm thích ứng với quá trình già hóa dân số; nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và chăm sóc dài hạn; góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện các mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Từ năm 2026, Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch, bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và duy trì thực hiện đến năm 2030; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu liên quan vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã.

b) Đến năm 2030, ít nhất 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp, tiếp cận thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe và kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

c) Từ năm 2026, phần đầu 100% người cao tuổi trên địa bàn được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm theo điều kiện thực tế; được lập, cập nhật hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm thường gặp như tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, ung thư, sa sút trí tuệ và các bệnh mạn tính khác.

d) Đến năm 2030, ít nhất 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, vận động thể lực, chăm sóc sức khỏe tinh thần và phòng, chống tai nạn thương tích.

đ) Từ năm 2026, 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được gia đình, cộng đồng và các lực lượng liên quan quan tâm, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe phù hợp; duy trì đến năm 2030.

e) Đến năm 2030, 100% Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi trên địa bàn xã có lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

g) Phần đầu đến năm 2030, trên địa bàn xã có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và ít nhất 01 đội/nhóm tình nguyện viên tham gia hỗ

trợ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

h) Căn cứ điều kiện thực tế, nghiên cứu, vận động và phối hợp triển khai mô hình chăm sóc người cao tuổi ban ngày, mô hình chăm sóc tại cộng đồng hoặc tại gia đình; khuyến khích xã hội hóa các dịch vụ chăm sóc người cao tuổi phù hợp quy định pháp luật.

i) Từ năm 2026, phấn đấu 100% người cao tuổi khi bị bệnh được tiếp cận khám bệnh, chữa bệnh phù hợp; duy trì đến năm 2030.

k) Đến năm 2030, 100% người cao tuổi cô đơn, người cao tuổi mắc bệnh nặng không thể đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được rà soát, phối hợp tổ chức thăm khám, tư vấn, chăm sóc hoặc điều trị tại nơi ở theo quy định và khả năng chuyên môn của cơ sở y tế.

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Kế hoạch được triển khai trên phạm vi toàn xã Hòa Điền; ưu tiên các ấp có tỷ lệ người cao tuổi cao, khu vực còn khó khăn trong tiếp cận dịch vụ y tế, các hộ gia đình có người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công với cách mạng, người cao tuổi cô đơn, khuyết tật hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi; gia đình có người cao tuổi; người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng yếu thế trong xã hội.

b) Đối tượng tác động: Nhân dân trên địa bàn xã; cán bộ, công chức, viên chức; Trạm Y tế; lực lượng y tế, dân số; các cơ quan, đơn vị, trường học, các ấp; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, Hội Người cao tuổi; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh truyền thông, vận động thay đổi hành vi, tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; xác định chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người cao tuổi là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, gắn với bảo đảm an sinh xã hội và thích ứng với quá trình già hóa dân số.

b) Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch y tế - dân số, kế hoạch an sinh xã hội và các chương trình, đề án có liên quan của xã; bố trí nguồn lực phù hợp để tổ chức thực hiện.

c) Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng số và thông qua sinh hoạt của các đoàn thể, câu lạc bộ.

Nội dung tập trung vào già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi; phòng, chống bệnh không lây nhiễm; dinh dưỡng hợp lý; vận động thể lực; chăm sóc sức khỏe tinh thần; phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, ngược đãi và các hành vi xâm hại người cao tuổi.

d) Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, Hội Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc theo dõi, hỗ trợ, động viên người cao tuổi; vận động người cao tuổi chủ động khám sức khỏe, quản lý bệnh mạn tính và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; phòng, chống bệnh không lây nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc dài hạn cho người cao tuổi

a) Củng cố năng lực của Trạm Y tế xã trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, quản lý bệnh mạn tính, tư vấn dinh dưỡng, phục hồi chức năng và chuyển tuyến khi cần thiết theo quy định.

b) Rà soát, lập danh sách người cao tuổi theo từng ấp; ưu tiên quản lý người cao tuổi mắc bệnh mạn tính, người cao tuổi cô đơn, khuyết tật, hạn chế khả năng đi lại, không có khả năng tự chăm sóc. Thực hiện quản lý sức khỏe gắn với hồ sơ sức khỏe điện tử và các hệ thống thông tin y tế theo hướng dẫn của ngành Y tế.

c) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc các bệnh thường gặp ở người cao tuổi; tư vấn điều trị, quản lý tăng huyết áp, đái tháo đường và các bệnh không lây nhiễm khác; hướng dẫn theo dõi sức khỏe tại nhà đối với trường hợp cần thiết.

d) Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào hoạt động của Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau và các câu lạc bộ khác; duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần.

đ) Xây dựng, phát triển đội/nhóm tình nguyện viên tại cộng đồng; ưu tiên huy động hội viên Hội Người cao tuổi, hội viên các đoàn thể, nhân viên y tế, cộng tác viên dân số và người có uy tín tham gia thăm hỏi, hỗ trợ theo dõi sức khỏe, hướng dẫn tuân thủ điều trị và kết nối dịch vụ cho người cao tuổi.

e) Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa các hoạt động, dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; nghiên cứu mô hình chăm sóc ban ngày, chăm sóc tại cộng đồng, chăm sóc tại nhà phù hợp nhu cầu và điều kiện thực tế địa phương.

g) Tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế, Hội Người cao tuổi, các ấp và gia đình trong phát hiện sớm các trường hợp người cao tuổi có dấu hiệu bất thường về sức khỏe, nguy cơ tai nạn, bạo lực, ngược đãi hoặc thiếu người chăm sóc để kịp thời hỗ trợ, xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

3. Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức hoặc cử cán bộ y tế, dân

số, người làm công tác người cao tuổi, cộng tác viên và tình nguyện viên tham gia tập huấn, cập nhật kiến thức về lão khoa, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc dài hạn, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi.

b) Tổ chức hướng dẫn kỹ năng cơ bản cho người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi, nhất là kỹ năng theo dõi dấu hiệu nguy hiểm, hỗ trợ dùng thuốc đúng chỉ định, dinh dưỡng, vận động an toàn, phòng ngừa té ngã, chăm sóc người cao tuổi hạn chế khả năng tự phục vụ.

4. Tổ chức thực hiện đầy đủ chính sách, pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Triển khai kịp thời, đầy đủ các quy định của pháp luật, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; bảo đảm thực hiện đúng, đủ quyền lợi về khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội và các chính sách có liên quan.

b) Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ; biểu dương, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

c) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn cấp trên; bảo đảm số liệu người cao tuổi được cập nhật tương đối đầy đủ, đồng bộ, phục vụ công tác quản lý và hoạch định nhiệm vụ hằng năm.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Phối hợp cập nhật, khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu y tế cơ sở và dữ liệu dân cư phục vụ quản lý, theo dõi sức khỏe người cao tuổi; bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và bí mật đời tư.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn người cao tuổi và người thân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID khi được triển khai; hỗ trợ tiếp cận các tiện ích số trong đăng ký khám bệnh, tra cứu thông tin sức khỏe và sử dụng dịch vụ công y tế phù hợp.

c) Phối hợp triển khai, khai thác các hình thức tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa (Telehealth), các ứng dụng công nghệ và thiết bị hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi khi có hướng dẫn, điều kiện hạ tầng và nguồn lực phù hợp.

6. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

a) Bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm của xã theo phân cấp, khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật; ưu tiên các hoạt động thiết yếu như truyền thông, quản lý sức khỏe, khám sàng lọc, tập huấn và hỗ trợ người cao tuổi yếu thế.

b) Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu, đề án, dự án, hoạt động y tế - dân số, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và các chương trình có liên quan; huy động hợp pháp sự tham gia, đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp,

cá nhân và cộng đồng.

c) Phát huy mạng lưới y tế, dân số, Hội Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cộng tác viên và tình nguyện viên trong tổ chức thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, khả năng cân đối ngân sách và được bố trí trong dự toán chi hằng năm của các cơ quan, đơn vị; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Hằng năm, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng nhu cầu kinh phí cùng thời điểm lập dự toán ngân sách; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai Kế hoạch; phối hợp Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

b) Tham mưu lồng ghép các nội dung chăm sóc người cao tuổi vào chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực an sinh xã hội, người cao tuổi, văn hóa, thể thao, thông tin cơ sở và các nhiệm vụ có liên quan; phối hợp rà soát đối tượng người cao tuổi yếu thế để kịp thời thực hiện chính sách theo quy định.

c) Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định; đề xuất sơ kết, tổng kết, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt khi có yêu cầu.

2. Trạm Y tế xã

a) Chủ trì về chuyên môn y tế; rà soát, quản lý sức khỏe người cao tuổi; tổ chức hoặc phối hợp khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc bệnh, tư vấn, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc tại cộng đồng và chuyển tuyến theo quy định.

b) Cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, theo dõi các nhóm người cao tuổi có nguy cơ cao; phối hợp các ấp, Hội Người cao tuổi, cộng tác viên và gia đình trong quản lý, hỗ trợ người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, người cao tuổi cô đơn hoặc hạn chế khả năng đi lại.

c) Phối hợp tổ chức truyền thông, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc và chăm sóc người cao tuổi; tham gia tập huấn chuyên môn, chuyên giao kỹ thuật theo hướng dẫn của ngành Y tế.

d) Định kỳ cung cấp số liệu, kết quả chuyên môn và các khó khăn, vướng mắc cho Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cơ

quan cấp trên.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Công an xã

Phối hợp khai thác, đối soát thông tin dân cư theo quy định, hỗ trợ xác minh thông tin người cao tuổi khi cần thiết; phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người cao tuổi, người thân sử dụng tài khoản định danh điện tử và các tiện ích liên quan đến Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Hội Người cao tuổi xã

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình chủ động chăm sóc sức khỏe; tham gia rà soát nhu cầu chăm sóc, phát hiện trường hợp người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn cần hỗ trợ.

b) Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào hoạt động Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các câu lạc bộ khác; phối hợp xây dựng đội/nhóm tình nguyện viên hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

c) Phối hợp huy động nguồn lực xã hội hóa và giám sát việc thực hiện các chính sách, hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

6. Các ấp trên địa bàn xã

a) Phối hợp Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và Hội Người cao tuổi rà soát, cập nhật danh sách người cao tuổi; nắm chắc các trường hợp cô đơn, khuyết tật, bệnh nặng, không có khả năng tự chăm sóc hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

b) Tổ chức tuyên truyền, vận động người cao tuổi và gia đình tham gia khám sức khỏe, sàng lọc bệnh, sinh hoạt câu lạc bộ, hoạt động văn hóa - thể thao và các chương trình chăm sóc sức khỏe do xã triển khai.

c) Kịp thời phản ánh nhu cầu, khó khăn, trường hợp cần hỗ trợ về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) và Trạm Y tế để phối hợp xử lý.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; lồng ghép hoạt động chăm sóc người cao tuổi trong các phong trào, cuộc vận động; huy động nguồn lực hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, các ấp được giao nhiệm vụ chủ động theo dõi kết quả thực hiện; gửi báo cáo, số liệu về Phòng Văn hóa - Xã hội theo yêu cầu định kỳ

hoặc đột xuất. Đối với báo cáo có thời hạn do cấp trên quy định, các đơn vị gửi nội dung về Phòng Văn hóa - Xã hội trước thời hạn báo cáo của Ủy ban nhân dân xã ít nhất 05 ngày làm việc để tổng hợp. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi xã Hòa Điền đến năm 2030. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các ấp nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh An Giang (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trạm Y tế xã;
- Hội Người cao tuổi xã;
- Phòng VHXXH xã;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thành Trương